

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**
Bản án số: 124/2019/HSPT
Ngày 25-10-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thơ**.

Các Thẩm phán: 1/ Ông **Trương Văn Sang**;
2/ Bà **Lâm Ngọc Tuyền**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc An** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Hồ Minh Hiếu**, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 101/2019/TLPT-HS ngày 30-9-2019 đối với bị cáo **Võ Văn G** do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Văn G, sinh năm 1976; tại tỉnh T; Nơi cư trú: ấp P, xã PK, huyện C, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: ấp P, xã PK, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; con ông **Võ Văn S**, sinh năm 1929 (chết) và bà **Võ Thị B**, sinh năm 1929 (chết); có vợ tên **Nguyễn Thị Kim X** và 03 con, sinh năm 2006; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 08 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong năm 2011 (xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/5/2019, chuyển sang tạm giam ngày 08/5/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 5/5/2019, tại tỉnh lộ 879, thuộc ấp T, xã TH, huyện C, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy – Công an huyện C phối hợp với Công an xã TH kiểm tra bắt quả tang bị cáo **G** đang điều

khởi xe mô tô biển số 72G1-460.03 lưu thông hướng từ thành phố T, tỉnh L về xã PK, huyện C. Qua kiểm tra phát hiện bị cáo G cất giấu một bọc nylon màu trắng chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy. Bọc nylon trên được quấn băng keo đen bên ngoài và để trong túi áo khoác bên phải phía trước ngực của bị cáo G.

Theo bản Kết luận giám định số 78/KLGD-PC09 ngày 8/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T kết luận: mẫu tinh thể trong suốt trong 01 gói nylon màu trắng hàn kín được quấn băng keo màu đen xung quanh, để trong một gói màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Võ Văn G (người bị bắt), Huỳnh Văn C (người chứng kiến), Phạm Minh T (Kiểm sát viên) và Võ Tuấn K (Điều tra viên) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4704 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo G khai nhận: khoảng 09 giờ ngày 5/5/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 72G1-460.03 đi từ nhà đến địa bàn thành phố T, tỉnh L gặp một người thanh niên tên Q (không rõ họ tên, địa chỉ) mua một bọc ma túy với giá 1.000.000 đồng để đem về nhà sử dụng. Sau khi nhận ma túy, bị cáo cất giấu bọc ma túy vào túi áo khoác bên phải phía trước ngực rồi điều khiển xe mô tô trên về nhà. Khi đến tỉnh lộ 879 đoạn thuộc ấp T, xã TH, huyện C thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Võ Văn G** phạm tội “**Vận chuyển trái phép chất ma túy**”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Võ Văn G **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 05/5/2019.

* Ngoài ra bản án còn quyết định về phần xử lý vật chứng, phần án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 22-8-2019 bị cáo Võ Văn G có đơn kháng cáo với nội dung: xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo G vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn luật định. Nội dung đơn kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ. Bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” không phải tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” như cấp sơ thẩm đã xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chuyển tội danh cho bị cáo, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1/ Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận: khoảng 09 giờ ngày 05/5/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 72G1-460.03 đi từ nhà đến địa bàn thành phố T, tỉnh L gặp một người thanh niên tên Q (không rõ họ tên, địa chỉ) mua một bọc ma túy với giá 1.000.000 đồng để đem về nhà sử dụng. Sau

khi nhận ma túy, bị cáo cất giấu bịch ma túy vào túi áo khoác bên phải phía trước ngực rồi điều khiển xe mô tô trên về nhà. Khi đến tỉnh lộ 879 đoạn thuộc ấp T, xã TH, huyện C thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang. Theo bản Kết luận giám định số 78/KLGD-PC09 ngày 08/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T kết luận: mẫu tinh thể trong suốt trong 01 gói ny lon màu trắng hàn kín được quấn bằng keo màu đen xung quanh, để trong một gói màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Võ Văn G (người bị bắt), Huỳnh Văn C (người chứng kiến), Phạm Minh T (Kiểm sát viên) và Võ Tuấn K (Điều tra viên) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4704 gam loại Methamphetamine.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” không phải tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” như cấp sơ thẩm đã xét xử. Bởi lẽ, bị cáo khai nhận số tiền mua ma túy là của bị cáo có được, mục đích mua ma túy về để sử dụng vì bản thân bị cáo nghiện ma túy. Bị cáo cũng không vận chuyển thuê cho ai, cũng không ai thuê bị cáo vận chuyển số ma túy này nên cấp sơ thẩm xét xử bị cáo G phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là không đúng với nội dung, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên cấp phúc thẩm chuyển tội danh đối với bị cáo cho phù hợp.

Theo Kết luận giám định số 78/KLGD-PC09 ngày 08/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T thì khối lượng ma túy của bị cáo khi bắt là 2,4704 gam loại Methamphetamine. Căn cứ vào khối lượng ma túy trên thì bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự với khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm. Hơn nữa tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có khung hình phạt nhẹ hơn so với tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” nên cấp phúc thẩm xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

2/ Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy. Bị cáo có đủ khả năng để nhận thức được rằng, ma túy là chất gây nghiện nếu sử dụng sẽ ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe con người, sẽ gây thiệt hại cho lợi ích của xã hội, làm gia tăng các loại tội phạm và là nguyên nhân lây lan căn bệnh thể kỷ. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm.

3/ Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là có cơ sở. Bởi lẽ, như phân tích ở nhận định trên khung hình phạt của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhẹ hơn so với tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” nên Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của đại diện kiểm sát là có cơ sở, Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm b khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Văn G.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

Tuyên bố: Bị cáo **Võ Văn G** phạm tội “ **Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Võ Văn G 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 05/5/2019.

2/ Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Thơ

